

Bản án số: **43/2019/HS-ST**
Ngày: 19-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Phi Công** - Hiệu trưởng trường THCS Lê Thánh Tông
2. Bà **Trần Thị Kim Tân** - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Hương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1987, tại ĐN; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp TH, xã XH, huyện XL, tỉnh ĐN; Nơi cư trú: ấp TH, xã XH, huyện XL, tỉnh ĐN; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 1/12; Con ông Nguyễn Văn H(đã chết) và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1943; chồng: Trần Văn D, sinh năm: 1981 con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2004 nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

** Người bị hại:*

Chị **Trần Thùy V**, sinh năm: 1992 (Vắng)

Địa chỉ: Ấp TH, xã XH, huyện X L, tỉnh ĐN

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm: 1990 (Vắng)

Địa chỉ: Ấp TH, xã XH, huyện X L, tỉnh ĐN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh H là người giúp việc nhà cho chị Trần Thùy V, sinh năm 1992, ngụ tại Ấp TH, xã XH, huyện X L, tỉnh ĐN. Vào khoảng 10 giờ ngày 21/01/2019, H đang bế con cho chị V thì nhìn thấy chị V cất tiền vào ngăn tủ quần áo nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền của chị V. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, quan sát thấy chị V đang bận buôn bán ngoài cửa hàng nên H đã lấy chìa khóa trong túi áo khoác của chị V mở cửa tủ quần áo trộm cắp số tiền 4.020.000 đồng rồi cất vào túi quần của mình. Sau khi trộm cắp được số tiền nói trên, H đã tiêu xài hết 1.820.000 đồng và cho em gái ruột là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1990, ngụ tại Ấp TH, xã XH, huyện X L, tỉnh ĐN mượn số tiền 2.000.000 đồng. Ngày 22/01/2019, Công an xã XH đã triệu tập Hương lên làm việc, tại đây H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: Số tiền 200.000 đồng do Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện giao nộp; Số tiền 2.000.000 đồng do chị Nguyễn Thị Th tự nguyện giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội, Trần Thị Thanh H đã tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thùy V số tiền 1.820.000 đồng. Số tiền 2.200.000 đồng do H và Th tự nguyện giao nộp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện XL đã trao trả lại cho chị V nên chị V không có yêu cầu gì về mặt dân sự.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện XL truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

+ Tình tiết tăng nặng: Không.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, h, i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, H là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, là phụ nữ nhất thời phạm tội đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Các điểm b,h,i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 21/01/2019, tại nhà chị Trần Thùy V, ngụ tại ấp Ấp TH, xã XH, huyện XL, tỉnh ĐN, Nguyễn Thị Thanh H đã trộm cắp số tiền 4.020.000 đồng của chị V. Sau khi trộm cắp được số tiền nói trên, H đã cho em gái ruột là Nguyễn Thị Th mượn số tiền 2.000.000 đồng, số tiền 1.820.000 đồng còn lại H đã tiêu xài cá nhân hết.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có tình tiết tăng nặng nào

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm **tội thuộc trường hợp** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; Bị cáo bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là đủ nghiêm.

[4] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị V không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét

[6] Về vật chứng vụ án: Số tiền 200.000 đồng do Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện giao nộp; Số tiền 2.000.000 đồng do chị Nguyễn Thị Th tự nguyện giao nộp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện XL đã trả số tiền trên cho chị V là phù hợp.

[7] Đối với Nguyễn Thị Th do không biết số tiền 2.000.000 đồng mà H cho mượn do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện XL không xử lý là phù hợp.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Thanh H - 06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01(Một)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh Hương cho Ủy ban nhân dân xã XH, huyện XL, tỉnh ĐN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ly